

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TUYÊN QUANG**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC
(Đề thi có 01 trang)

KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 - LẦN 2

Bài thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Cuộc đời này luôn cần có những con người dám nghĩ – dám làm, những con người sẵn sàng hành động vì chính nghĩa mà không cần phải mất nhiều thời gian để tính toán thiệt hơn. Để làm được điều đó cần phải có can đảm, và cả lòng hy sinh. Những bậc vĩ nhân làm nên lịch sử loài người đều là những người dám hành động, biết chấp nhận mất mát.

Chẳng thà bạn phạm sai lầm, chẳng thà bạn phải dò dẫm tìm một lối đi mới và hữu ích còn hơn là cứ phân vân, lo sợ thất bại để rồi chùn bước. Khi dám nghĩ dám làm, sức mạnh tiềm ẩn vốn có trong mỗi chúng ta sẽ trở dậy để hỗ trợ và tiếp sức, đưa ta tiến lên phía trước.

Hãy can đảm dẫn thân vào những điều mới mẻ. Hãy thử làm những công việc mới. Hãy đi tiên phong; nếu cần hãy phá bỏ những tiền lệ. Bạn sẽ không phải mất thời gian mò tìm lối thoát từ những ngón ngang của các hy vọng vỡ vụn và ước mơ héo úa. Hãy cố gắng làm công việc của bạn tốt hơn người tiền nhiệm; đừng để cho cái bóng của người phía trên che khuất bạn. Để đạt được tất cả những điều đó thì trước hết bạn phải dám nghĩ – dám làm.

(Trích *You can - Không gì là không thể*, George Matthew Adams, dịch giả Thu Hằng, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2019, tr.132-133)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Văn bản trên bàn về vấn đề gì ?

Câu 2. Theo văn bản, khi *dám nghĩ dám làm* thì điều gì sẽ đến với mỗi chúng ta ?

Câu 3. Hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong các câu văn sau có ý nghĩa gì ?

Hãy can đảm dẫn thân vào những điều mới mẻ. Hãy thử làm những công việc mới. Hãy đi tiên phong; nếu cần hãy phá bỏ những tiền lệ.

Câu 4. Việc sử dụng bằng chứng trong câu văn *Những bậc vĩ nhân làm nên lịch sử loài người đều là những người dám hành động, biết chấp nhận mất mát* có tác dụng gì trong văn bản ?

Câu 5. Từ nội dung đề cập trong văn bản, hãy cho biết bài học về lẽ sống mà anh/chị tâm đắc nhất là gì ? (Trả lời nhiều nhất từ 5 đến 7 dòng)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Hãy can đảm dẫn thân vào những điều mới mẻ.

Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của hành động này.

Câu 2. (4,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích cảm xúc, suy tư của nhân vật trữ tình được thể hiện trong đoạn thơ sau:

*quê hương ta nghèo lắm
ta rửa rau bên sông cho con cá cùng ăn
ta mổ lợn
con quạ khoang cũng ngồi chờ chia thịt
cá dưới sông cũng có Tết như người
trên bãi sông
ta trồng cây cải tươi
ta ăn lá còn bướm ong thì hút mật
lúa gặt rồi - còn lại rơm thơm
trâu dùng đỉnh nhai cả mùa đông lạnh...*

*Cùng một bến sông
phía dưới trâu đằm
phía trên ta tắm...
trong ký ức ta
sao ngày xưa yên ổn quá chừng
một dòng xanh trong chảy mãi đến vô cùng!...*

(Trích *Thời gian khắc khoải*, Lê Huy Mậu^(*), NXB Quân đội nhân dân, 2011, tr. 61-62)

^(*) Lê Huy Mậu sinh năm 1949, quê ở Nghệ An. Ông là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, hội viên Hội Nhà báo Việt Nam. Trong lĩnh vực thi ca, ông đã xuất bản nhiều tập thơ, tiêu biểu như *Đêm trắng non* (1990), *Thiếu nữ và mùa đông* (1997), *Những bước chân* (1999),... Đoạn trích có tựa đề *Khúc hát sông quê thuộc* chương 9 - chương cuối của trường ca *Thời gian khắc khoải*.

----- HẾT -----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Văn bản bàn về vấn đề dám nghĩ, dám làm của con người. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án hoặc tương tự: 0,5 điểm. - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 (không) điểm.	0,5
	2	Khi dám nghĩ dám làm, sức mạnh tiềm ẩn vốn có trong mỗi chúng ta sẽ trở dậy để hỗ trợ và tiếp sức, đưa ta tiến lên phía trước. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án: 0,5 điểm. - Trả lời đúng nhưng không đầy đủ như Đáp án: 0,25 điểm. - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 (không) điểm.	0,5
	3	- Hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong các câu văn: Tinh lược thành phần câu (chủ ngữ). - Tác dụng: + Giúp nội dung diễn đạt súc tích, độc đáo; nhấn mạnh những hành động cụ thể, thể hiện quyết tâm, thôi thúc, không ngại khó khăn, thử thách. + Góp phần tạo nên nhịp điệu dồn dập, mạnh mẽ cho lời văn. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án: 1,0 điểm. - Trả lời đúng ý biểu hiện của hiện tượng phá vỡ quy tắc ngôn ngữ thông thường trong các câu văn: “Tinh lược thành phần câu (chủ ngữ)”: 0,25 điểm. - Trả lời đúng ý “Giúp nội dung diễn đạt súc tích, độc đáo; nhấn mạnh những hành động cụ thể, thể hiện quyết tâm, thôi thúc, không ngại khó khăn, thử thách”: 0,5 điểm. - Trả lời đúng ý “Giúp nội dung diễn đạt súc tích, độc đáo” hoặc “nhấn mạnh những hành động cụ thể, thể hiện quyết tâm, thôi thúc, không ngại khó khăn, thử thách”: 0,25 điểm. - Trả lời đúng ý “Góp phần tạo nên nhịp điệu dồn dập, mạnh mẽ cho lời văn”: 0,25 điểm. - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 (không) điểm. Lưu ý: Thí sinh trình bày các ý trong Đáp án bằng cách diễn đạt tương tự vẫn được chấm điểm như Đáp án.	1,0
	4	Việc sử dụng bằng chứng trong câu văn <i>Những bậc vĩ nhân làm nên lịch sử loài người đều là những người dám hành động, biết chấp nhận mất mát</i> có tác dụng: - Khẳng định, làm sáng rõ phẩm chất của những người dám nghĩ, dám làm, dám hành động vì chính nghĩa. - Giúp việc triển khai vấn đề trở nên sinh động, hấp dẫn; tạo sự thuyết phục cho lập luận trong văn bản. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án: 1,0 điểm.	1,0

		- Trả lời đúng ý “Khẳng định, làm sáng rõ phẩm chất của những người dám nghĩ, dám làm, dám hành động vì chính nghĩa”: 0,5 điểm. - Trả lời đúng ý “Giúp việc triển khai vấn đề trở nên sinh động, hấp dẫn; tạo sự thuyết phục cho lập luận trong văn bản”: 0,5 điểm. - Trả lời đúng ý “Giúp việc triển khai vấn đề trở nên sinh động, hấp dẫn” hoặc “tạo sự thuyết phục cho lập luận trong văn bản”: 0,25 điểm. - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 (không) điểm. Lưu ý: Thí sinh trình bày các ý trong Đáp án bằng cách diễn đạt tương tự vẫn được chấm điểm như Đáp án.	
	5	Từ nội dung văn bản, thí sinh rút ra bài học về lẽ sống và có lí giải phù hợp. Có thể theo hướng: Tích cực, tiên phong dám nghĩ, dám làm, dám hành động để bảo vệ chính nghĩa, lẽ phải; sẵn sàng dấn thân, thử nghiệm cái mới, chấp nhận thử thách để bứt phá thành công; không có thái độ chần chừ, do dự, toan tính thiệt hơn quá nhiều trước khi hành động;... Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án và trình bày nhiều nhất trong 5 - 7 dòng: 1,0 điểm; trong đó: Nêu đúng bài học gắn với nội dung văn bản: 0,5 điểm; Li giải phù hợp về bài học nêu ra: 0,5 điểm. - Trả lời như Đáp án nhưng không đảm bảo dung lượng yêu cầu (quá 7 dòng): 0,75 điểm - Trả lời chung chung về nội dung bài học và lí giải bài học nêu ra: 0,5 điểm. - Trả lời chung chung về nội dung bài học hoặc lí giải chung chung về bài học nêu ra: 0,25 điểm. - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 (không) điểm. Lưu ý: Thí sinh trình bày các ý trong Đáp án bằng cách diễn đạt tương tự vẫn được chấm điểm như Đáp án.	1,0
II		LÀM VĂN	6,0
	1	Hãy can đảm dấn thân vào những điều mới mẻ. Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của hành động này.	2,0
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Hướng dẫn chấm: - Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp hoặc song song: 0,25 điểm. - Không đảm bảo yêu cầu về hình thức hoặc dung lượng (ngắn dưới 100 chữ hay dài quá 300 chữ): 0 (không) điểm.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Ý nghĩa của hành động can đảm dấn thân vào những điều mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Không xác định đúng vấn đề cần nghị luận hoặc triển khai không đúng vấn đề nghị luận (lạc đề): 0 (không) điểm.	0,25
		c. Viết đoạn văn bảo đảm các yêu cầu Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng; có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau tuy nhiên cần đảm bảo hợp lí và thuyết phục. Sau đây là gợi ý về cách triển khai và một số nội dung cụ thể:	1,5

	c1. Nêu và giải thích được hành động can đảm dẫn thân vào những điều mới mẻ là sự sẵn sàng trước hoàn cảnh, chủ động đón nhận mọi tình huống, đối mặt với thử thách để khám phá những cơ hội và trải nghiệm mới. Đây là hành động thể hiện sự dũng cảm, tự tin, tích cực vượt thoát khỏi giới hạn để khẳng định bản thân. c2. Phân tích được ý nghĩa của hành động can đảm dẫn thân vào những điều mới mẻ - Với bản thân: Hành động này giúp giới trẻ rèn luyện ý chí, nghị lực, khả năng thích nghi,... Khi đó, người trẻ sẽ nỗ lực thay đổi mình để đáp ứng các yêu cầu thực tiễn, đặt ra cho bản thân những mục tiêu để chinh phục. Con người sẽ không ngừng bứt phá, tôi luyện ý chí, tạo lập tinh thần chủ động trong cuộc sống; khi đó, cuộc sống có thêm nhiều điều bất ngờ, thú vị. - Với cộng đồng: Tinh thần nhập cuộc, dẫn thân của giới trẻ sẽ mang lại nhiều đóng góp tích cực cho cộng đồng vì tuổi trẻ chính là tương lai của đất nước, là nội lực quan trọng của sự phát triển. Hướng dẫn chấm: - Nêu và làm rõ được ý c1: 0,25 điểm. - Phân tích được ý c2 với từ hai nội dung nêu trên hoặc tương đương: 1,0 điểm, trong đó: nội dung 1 (với bản thân): 0,75 điểm; nội dung 2 (với cộng đồng): 0,25 điểm. - Xác định được các ý c1, c2 phù hợp nhưng sắp xếp không hợp lý hoặc triển khai các ý còn chung chung: không quá 1,0 điểm. - Diễn đạt hay và có ý sáng tạo: 0,25 điểm. (Lưu ý trừ điểm lỗi diễn đạt^(*)): + Cách tính: Tính số lượt mắc lỗi, gồm: (1) sai chính tả; (2) diễn đạt lủng củng; (3) dùng từ, chấm câu sai; (4) thiếu liên kết văn bản; (5) chữ viết cầu thả; + Mức trừ: Từ 05 đến 07 lỗi: trừ 0,5 điểm; Từ 08 đến 10 lỗi: trừ 0,75 điểm; Trên 10 lỗi: không quá ½ điểm cả câu.	
2	Anh/Chị hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích cảm xúc, suy tư của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ Khúc hát sông quê – trích Thời gian khắc khoải của Lê Huy Mậu.	4,0
	a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận Hướng dẫn chấm: - Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn: 0,25 điểm. - Không đảm bảo yêu cầu về bố cục hoặc dung lượng (ngắn dưới 400 chữ hay dài quá 800 chữ): 0 (không) điểm.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cảm xúc, suy tư của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Không xác định đúng vấn đề cần nghị luận hoặc triển khai không đúng vấn đề nghị luận (lạc đề): 0 (không) điểm.	0,25
	c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau tuy nhiên cần đảm bảo hợp lý và thuyết phục. Sau đây là gợi ý về cách triển khai và một số nội dung cụ thể:	
	c1. Mở bài: Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và nêu khái quát vấn đề nghị luận.	0,25
	c2. Thân bài: c2.1. Phân tích cảm xúc, suy tư của nhân vật trữ tình (ta) trong đoạn thơ	2,5

	- c2.1.1. <i>Tình cảm gắn bó, mến yêu với cuộc sống quê hương nghèo khó nhưng êm đềm:</i> Con người và thiên nhiên, vạn vật hiện lên trong sự giao hòa, gắn kết: người rửa rau “chia rau” cho cá; người “mổ lợn”, “chia thịt” cho quạ, cho cá cùng ăn Tết; người trồng rau ăn lá, chia hoa cho bướm ong hút mật; người trồng lúa ăn gạo, chia rơm thơm cho trâu; người và trâu chia cả bến sông: “phía dưới trâu tắm / phía trên ta tắm”. Những chi tiết, hình ảnh giản dị, đời thường đã thể hiện tình thần lạc quan, yêu đời, tình yêu quê hương sâu sắc của nhân vật trữ tình. - c2.1.2. <i>Cảm xúc, suy tư đạt dào về kí ức tươi đẹp, “yên ổn”:</i> Trong tình cảm của nhân vật trữ tình, kí ức đồng nghĩa với sự đẹp đẽ, vẹn nguyên. Đắm mình với sông quê, con người cảm nhận rõ giá trị tinh thần của “ngày xưa”, trào dâng tình yêu thương, nhưng nhớ, biết ơn đối với quê hương, nguồn cội. “Một dòng xanh trong” không chỉ là dòng chảy của con sông quê mà còn là dòng chảy của giá trị tinh thần, sức mạnh từ quá khứ “chảy mãi đến vô cùng”. - c2.1.3. <i>Cảm xúc, suy tư của tác giả được thể hiện qua hình thức nghệ thuật đặc sắc:</i> thể thơ tự do, hình ảnh thơ gần gũi, sinh động, vừa cụ thể vừa mang ý nghĩa ẩn dụ; biện pháp liệt kê, nhân hóa giàu hình ảnh; sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố tự sự với yếu tố biểu cảm đã góp phần thể hiện sinh động, giàu cảm xúc thế giới tinh cảm của nhân vật trữ tình. c2.2. <i>Đánh giá</i> Cảm xúc, suy tư của nhân vật trữ tình đã thể hiện vẻ đẹp của tình yêu, sự gắn bó với quê hương thiết tha, sâu lắng, có ý nghĩa khơi gợi tình cảm gắn bó với đất nước, hướng con người đặc biệt là thế hệ trẻ đến giá trị tích cực, bền vững.	
	c3. Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.	0,25
	Hướng dẫn chấm: - Nêu được yêu cầu c1. Mở bài: 0,25 điểm. - Triển khai được các yêu cầu c2. Thân bài: 2,5 điểm, trong đó: + Triển khai được ý phân tích c2.1.1 nêu trên hoặc tương đương: 1,0 điểm; + Triển khai được ý phân tích c2.1.2 nêu trên hoặc tương đương: 0,5 điểm; + Triển khai được ý phân tích c2.1.3 nêu trên hoặc tương đương: 0,5 điểm; + Triển khai được ý đánh giá c2.2 nêu trên hoặc tương đương: 0,5 điểm. - Nêu được yêu cầu c3. Kết bài: 0,25 điểm. - Diễn đạt hay và có ý sáng tạo: 0,5 điểm. (Lưu ý trừ điểm lỗi diễn đạt^(*): + <i>Cách tính:</i> Tính số lượt mắc lỗi, gồm: (1) sai chính tả; (2) diễn đạt lung tung; (3) dùng từ, chêm câu sai; (4) thiếu liên kết văn bản; (5) chữ viết cầu thả; + <i>Mức trừ:</i> Từ 06 đến 09 lỗi: trừ 0,5 điểm; Từ 10 đến 13 lỗi: trừ 1,0 điểm; Trên 13 lỗi: không quá ½ điểm cả câu.	
	Tổng điểm (phần I + II)	10,0

^(*) Lưu ý thêm về việc chấm phần Viết (đoạn văn, bài văn):

- Cần tập trung xem xét về văn (chất văn) qua cách diễn đạt, trình bày,... Tránh việc tập trung đếm ý, cho điểm. Điểm sáng tạo và diễn đạt (mục d và e trước đây) được tính vào mục c.

- Quy trình chấm: Thực hiện bài chấm theo Đáp án, hướng dẫn chấm trước; tính lỗi diễn đạt sau. Việc làm này không ảnh hưởng đến những thí sinh có năng lực viết tốt, chỉ không chế những bài viết yếu, trung bình không thể đạt ngưỡng điểm khá, giỏi.

- Việc tính lỗi diễn đạt của thí sinh cần linh hoạt khi đánh giá lỗi liên quan đến ngữ âm vùng miền (đối với trường học có nhiều học sinh dân tộc thiểu số).

----- HẾT -----